

# TOSHIBA

## Máy giặt hoàn toàn tự động

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Kiểu máy:  
AW-DUHN1600LV

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này

Đọc và làm theo các hướng dẫn một cách  
cẩn thận.

Đặt HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ở khu vực thuận  
tiện để sử dụng trong tương lai.

Cảm ơn người dùng đã lựa chọn mua máy  
giặt tự động TOSHIBA.

# MỤC LỤC

---

## HƯỚNG DẪN AN TOÀN

|                         |   |
|-------------------------|---|
| Hướng dẫn an toàn ..... | 2 |
|-------------------------|---|

## LẮP ĐẶT

|                                                   |    |
|---------------------------------------------------|----|
| Mô tả sản phẩm .....                              | 8  |
| Nơi lắp đặt .....                                 | 9  |
| Tháo bao bì máy .....                             | 9  |
| Lắp tấm che ở mặt dưới đáy của máy .....          | 9  |
| Cân bằng máy giặt .....                           | 10 |
| Lựa chọn loại vòi nước .....                      | 11 |
| Cách lắp ống cấp nước, vòi nước và máy giặt ..... | 11 |
| Lắp đặt hộp đựng nước giặt và nước xả .....       | 12 |

## VẬN HÀNH

|                                                   |    |
|---------------------------------------------------|----|
| Chuẩn bị trước khi giặt .....                     | 13 |
| Bắt đầu giặt .....                                | 13 |
| Khi giặt xong .....                               | 14 |
| Các vấn đề cần lưu ý khi giặt .....               | 14 |
| Cách dùng bột giặt và nước giặt .....             | 14 |
| Bảng điều khiển .....                             | 15 |
| Chức năng tùy chọn .....                          | 16 |
| Cài đặt tùy ý cho chương trình giặt .....         | 17 |
| Chọn chế độ giặt .....                            | 17 |
| Bảng chương trình giặt .....                      | 18 |
| Mở/đóng khóa nắp máy giặt .....                   | 18 |
| Lượng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải ..... | 19 |

## BẢO DƯỠNG

|                                                          |    |
|----------------------------------------------------------|----|
| Vệ sinh và bảo dưỡng .....                               | 20 |
| Vệ sinh bên ngoài máy giặt .....                         | 20 |
| Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước .....                  | 20 |
| Vệ sinh và bảo dưỡng hộp đựng nước giặt và nước xả ..... | 21 |
| Vệ sinh và bảo dưỡng ngăn định lượng .....               | 21 |
| Xử lý sự cố .....                                        | 22 |
| Thông số kỹ thuật .....                                  | 23 |

|                           |    |
|---------------------------|----|
| ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH ..... | 24 |
|---------------------------|----|

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

Vì sự an toàn của bạn, bạn cần tuân thủ các thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tính mạng.

Biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng

- Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Nên giám sát trẻ em để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.
- Nếu dây nguồn bị hỏng, cần phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có chuyên môn tương tự để tránh nguy hiểm.
- Phải sử dụng bộ ống cấp nước mới kèm theo thiết bị và không sử dụng lại bộ ống cấp nước cũ.
- Không được che chắn hay phủ thảm ở các khe thông thoáng của máy.
- Thiết bị này được thiết kế dành cho mục đích gia dụng.

**THẬN TRỌNG:** Để tránh mối nguy hại do sơ suất khi cài đặt lại bảo vệ quá nhiệt, quý khách không được cấp điện cho thiết bị thông qua một thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như bộ hẹn giờ hoặc nối thiết bị này với một mạch thường xuyên bật và tắt do sử dụng tiện ích.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

| Kiểu máy      | Khối lượng giặt | Áp lực nước tiêu chuẩn |
|---------------|-----------------|------------------------|
| AW-DUHN1600LV | 15,0kg          | 0,03MPa - 0,8MPa       |

Giải thích các biểu tượng:

## **Cảnh báo!**

Sự kết hợp giữa biểu tượng và chữ mô tả cho biết tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng nếu không tránh được.

## **Thận trọng!**

Sự kết hợp giữa biểu tượng và chữ mô tả cho biết tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc gây thiệt hại về tài sản và môi trường.

## **Chú ý!**

Sự kết hợp giữa biểu tượng và chữ mô tả cho biết tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

## Cảnh báo!

### Điện giật!

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt này ở nơi ẩm ướt.
- Trước khi thực hiện bất kỳ công việc bảo dưỡng nào, hãy rút phích cắm của thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng. Lưu ý về áp lực nước cấp tối đa và tối thiểu tính bằng megapascal (MPa).
- Để đảm bảo an toàn, hãy cắm phích cắm điện vào ổ cắm điện ba chấu có chấu nối đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo ổ cắm điện được nối đất đúng cách và đáng tin cậy.
- Hãy đảm bảo rằng việc kết nối các thiết bị cung cấp nước và điện được thực hiện bởi kỹ thuật viên có trình độ và tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất và quy định an toàn của địa phương
- Nếu dây nguồn bị hỏng, cần phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có chuyên môn tương tự để tránh nguy hiểm.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

## An toàn cho trẻ nhỏ!

- Thiết bị không thể được sử dụng bởi trẻ em và những người bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm có liên quan. Trẻ em không được làm vệ sinh và bảo dưỡng nếu không có sự giám sát của người lớn.
- Vật nuôi và trẻ em có thể leo vào trong máy. Kiểm tra máy trước mỗi lần vận hành.
- Nên giám sát trẻ em để chúng không nghịch thiết bị.
- Để trẻ em và vật nuôi ở xa máy trong quá trình hoạt động.
- Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Nên giám sát trẻ em để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.

## Nguy cơ cháy nổ!

- Không giặt các đồ đã được vệ sinh, tẩy rửa, ngâm trong hoặc dính các chất dễ cháy nổ (như sáp, dầu, sơn, xăng, chất tẩy, dung môi giặt khô, dầu hỏa...). Điều này có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

## **Thận trọng!**

### Lắp đặt máy!

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Máy này không được thiết kế sử dụng âm tường, âm tủ bếp.
- Không để thảm làm che chắn ở mặt đáy thông thoáng của máy.
- Không lắp đặt máy giặt trong phòng tắm hoặc phòng ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ hoặc ăn mòn.
- Bỏ tất cả vật liệu đóng gói trước khi sử dụng thiết bị. Nếu không, thiệt hại nghiêm trọng có thể xảy ra.
- Máy giặt này chỉ có một ngõ cấp nước vào - để nối đến đường ống nước thông thường trong nhà.
- Phích cắm phải dễ tiếp cận được sau khi lắp đặt.
- Tránh đặt máy tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời. Các bộ phận bằng nhựa có thể bị biến dạng hoặc đổi màu.  
Tránh đặt máy ở khu vực dễ bị đóng băng khi thời tiết lạnh.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình.
- Phải sử dụng bộ ống cấp nước mới kèm theo thiết bị và không sử dụng lại bộ ống cấp nước cũ.
- Không giặt, vắt đệm ghế, thảm hoặc quần áo không thấm nước.  
Không giặt thảm dày, cứng ngay cả khi biểu tượng máy giặt có trên nhãn đồ giặt.  
Điều này có thể dẫn đến thương tích hoặc hư hỏng máy giặt, tường, mặt sàn hoặc quần áo do rung lắc bất thường.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

---

## Nguy cơ hư hại thiết bị!

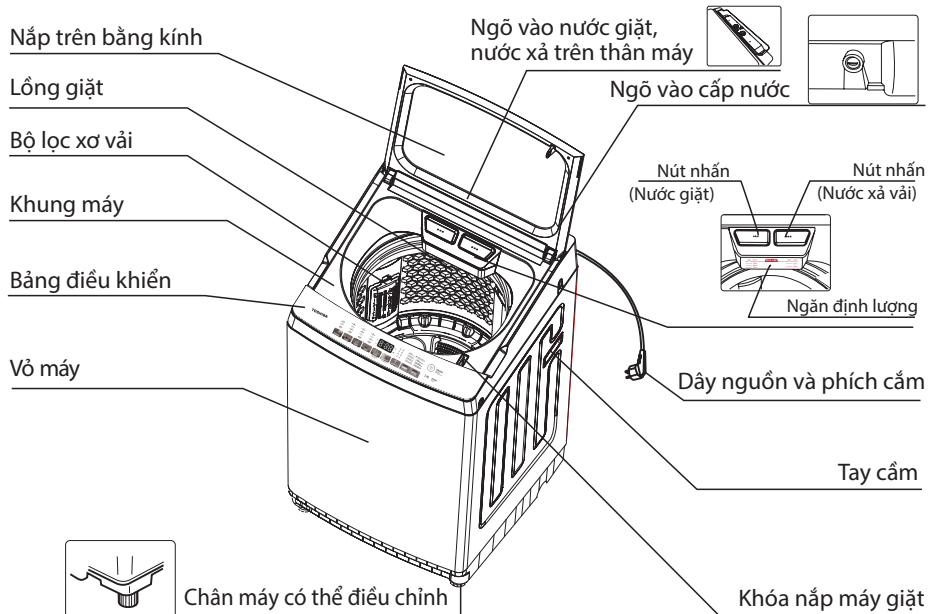
- Máy giặt của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho đồ giặt phù hợp để giặt bằng máy.
- Không trèo và ngồi lên nắp kính của máy.
- Cẩn thận khi thao tác và vận chuyển máy:
  1. Nước tích tụ phải được xả hết ra khỏi máy.
  2. Thao tác máy cẩn thận. Tuyệt đối không cầm phần nhô ra của máy khi nâng.
  3. Thiết bị này nặng, cần vận chuyển cẩn thận.
- Vui lòng không đóng nắp kính bằng lực quá mạnh.
- Tuyệt đối không được giặt thảm bằng máy này.

## Vận hành thiết bị!

- Trước lần giặt quần áo đầu tiên, hãy vận hành thiết bị mà không có quần áo, sử dụng chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT như chương trình hiển thị trên bảng điều khiển.
- Nghiêm cấm cho vào máy các dung môi dễ cháy, nổ hoặc độc hại. Không sử dụng xăng và cồn,... làm chất tẩy. Vui lòng chỉ chọn bột giặt hay nước giặt phù hợp cho máy giặt, đặc biệt đối với máy giặt hoàn toàn tự động của trên.
- Đảm bảo tất cả các túi đã được lấy hết vật dụng ra. Các vật cứng và sắc nhọn như đồng xu, trâm cài, đinh, ốc vít, đá... có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình.
- Sản phẩm này chỉ sử dụng trong nhà.

# LẮP ĐẶT

## ■ Mô tả sản phẩm



## 📌 Chú ý!

- Tất cả các hình ảnh minh họa trong sách hướng dẫn này chỉ mang tính chất tham khảo.
- Vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế để biết hình thức thực tế của các bộ phận.

## Phụ kiện

|                  |                    |                   |     |                      |                                                               |
|------------------|--------------------|-------------------|-----|----------------------|---------------------------------------------------------------|
|                  |                    |                   |     |                      |                                                               |
| Ống cấp nước vào | Tấm che ở mặt dưới | Hướng dẫn sử dụng | Vít | * Ống dẫn thoát nước | Hộp đựng nước giặt ×1<br>Hộp đựng nước xả vải ×1<br>Khoảng 1L |

## 📌 Chú ý!

- Chú ý: Nếu ống dẫn thoát nước đã được lắp trên máy thì không có kẹp lò xo và ống dẫn thoát nước trong phụ kiện.
- Các phụ kiện có "※" chỉ áp dụng cho kiểu máy AW-DUHN1600LV.

# LẮP ĐẶT

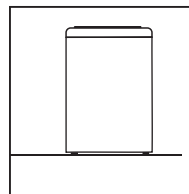
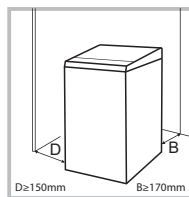
## ■ Nơi lắp đặt

### ⚠ Cảnh báo!

- Việc ổn định máy là quan trọng để ngăn ngừa máy bị di chuyển!
- Đảm bảo máy giặt không đè lên dây nguồn.

Trước khi lắp đặt, hãy chọn vị trí đặt máy có đặc điểm như sau:

1. Mặt nền cứng, khô và bằng phẳng
2. Tránh ánh nắng chiếu trực tiếp
3. Thông gió đầy đủ
4. Nhiệt độ phòng trên 0°C
5. Để xa các nguồn nhiệt như bếp ga hay than

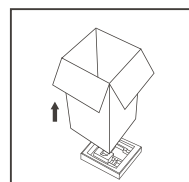


## ■ Tháo bao bì máy

### ⚠ Cảnh báo!

- Vật liệu đóng gói (ví dụ như xốp đệm hoặc lớp màng bảo vệ máy) đều có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.
- Nguy cơ ngạt thở! Để tất cả các vật liệu đóng gói tránh xa trẻ em.

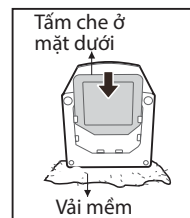
1. Lấy thùng giấy và xốp đệm ra khỏi máy.
2. Nhấc máy giặt lên và lấy xốp đệm ở mặt dưới đáy ra.
3. Tháo bỏ băng keo giữ dây điện nguồn và ống dẫn thoát nước.
4. Lấy ống cấp nước ra khỏi lồng giặt.



## ■ Lắp tấm che ở mặt dưới đáy của máy

- Nghiêm cấm vận hành máy hoặc giặt trong khi đang đặt máy trên tấm xốp đệm ở mặt dưới.

Khi cần lắp tấm che ở mặt dưới (ví dụ để chặn chuột), hãy ngả máy về phía sau 1 tấm vải mềm. Sau đó, lắp tấm này vào đáy máy giặt như hình bên, rồi đẩy tấm này sát xuống dưới. Bắt 1 ốc kèm theo máy để cố định tấm che này.

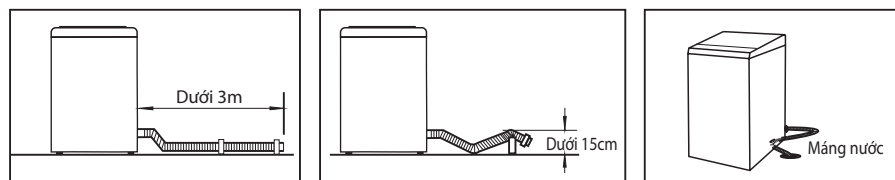


# LẮP ĐẶT

## ⚠ Cảnh báo!

- Không làm xoắn, kéo dài hoặc nén ống dẫn thoát nước.
- Lắp đặt ống thoát nước đúng cách, nếu vị trí không đúng có thể dẫn đến rò rỉ nước.
- Nếu ống dẫn thoát nước quá dài, không được dùng lực để đẩy ống vào trong máy giặt vì làm như vậy sẽ gây ra tiếng động bất thường khi máy hoạt động.

Cách để đặt đầu cuối của ống dẫn thoát nước:



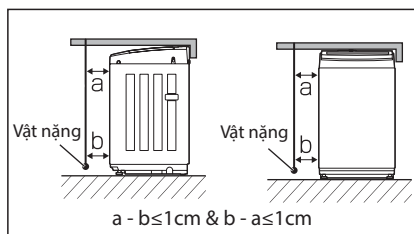
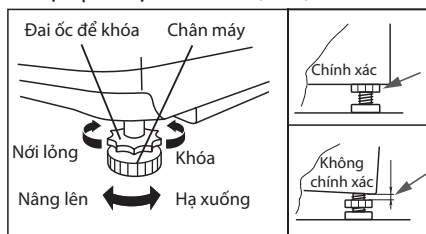
| Cách đi ống dẫn thoát nước | Qua trái hoặc qua phải |          |
|----------------------------|------------------------|----------|
| Hình ảnh                   | Qua trái               | Qua phải |

## ■ Cân bằng máy giặt

### ⚠ Cảnh báo!

- Sau khi đã chỉnh cân bằng máy, phải siết chặt đai ốc ở hai chân máy phía trước vào mặt đáy của máy.

1. Kiểm tra xem các chân máy đã được vận đúng cách vào mặt đáy của máy giặt chưa. Nếu chân nào chưa được vận sát, hãy xoay chân về vị trí ban đầu và siết chặt đai ốc.
2. Căn chỉnh máy giặt bằng thiết bị nâng và thực hiện các bước tiếp theo nếu cần.
3. Nới lỏng đai ốc khóa và xoay chân máy theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi chân máy tiếp xúc cố định với mặt sàn.
4. Đảm bảo khóa an toàn và sau đó lần lượt nhấn bốn góc trên cùng của máy để kiểm tra xem máy còn lắc lư không hay đã được cân bằng.
5. Để kiểm tra xem máy có nằm ngang không, dùng dây treo vật nặng đặt xuống, sau đó xác nhận khoảng cách giữa phần trên và phần dưới, tức là độ chênh lệch ab, không vượt quá một centimet (1cm).



# LẮP ĐẶT

## ■ Lựa chọn loại vòi nước

Vui lòng lựa chọn vòi thích hợp.



Vòi thông thường



Vòi có ren

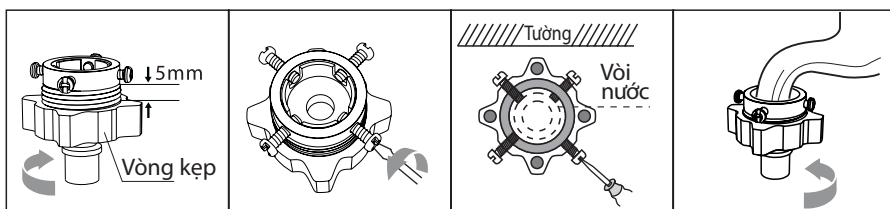


Vòi dành riêng cho máy giặt

## ■ Cách lắp ống cấp nước, vòi nước và máy giặt

Nối ống cấp nước với vòi nước đúng cách, tùy thuộc vào loại ống cấp nước được cung cấp kèm theo máy giặt.

1: Kết nối giữa vòi nước thông thường và ống cấp nước.

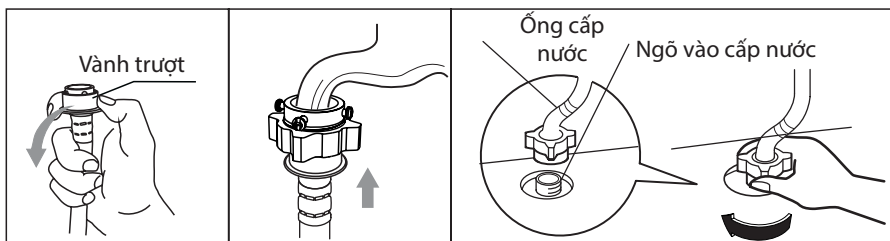


1. Nới lỏng vòng kẹp để phần ren rộng 5mm

2. Nới lỏng bốn vít

3. Đặt đầu ống vừa bắt ốc lên vòi nước và siết chặt đều các vít

4. Siết chặt vòng kẹp

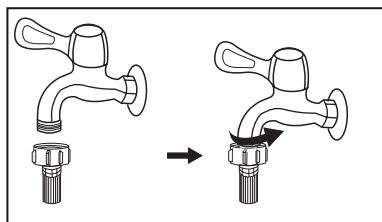


5. Ấn vành trượt xuống dưới rồi cắm ống cấp nước vào đầu ống vừa bắt ốc

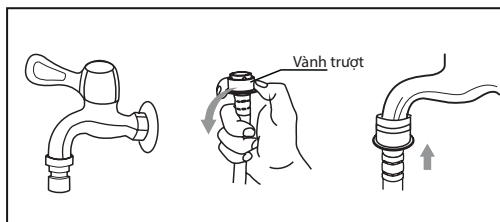
6. Lắp ống đã hoàn tất

7. Sau khi lắp ống và lắp đặt máy, kiểm tra xem máy có bị rò rỉ nước không

2: Kết nối giữa vòi nước có ren hay loại dành riêng cho máy giặt và ống cấp nước.



Vòi nước có ren và ống cấp nước



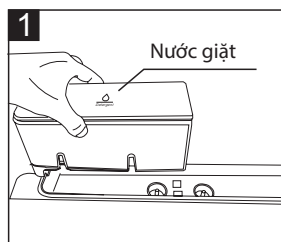
Vòi dành riêng cho máy giặt

### ⚠ Cảnh báo!

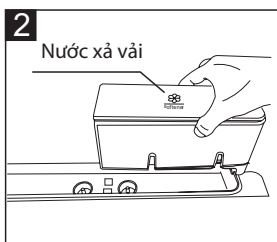
- Để tránh rò rỉ hoặc hư hỏng do nước, hãy thực hiện theo các hướng dẫn nêu trên!
- Không được xoắn, đè, sửa đổi hay cắt ống cấp nước.

# LẮP ĐẶT

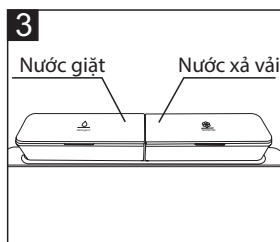
## ■ Lắp đặt hộp đựng nước giặt và nước xả



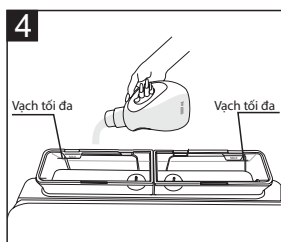
Lắp đặt hộp đựng nước giặt



Lắp đặt hộp đựng nước xả vải



Lắp đặt hộp đựng vào đúng vị trí



Thêm nước giặt và nước xả vải vào rồi đóng nắp lại

### ⚠️ **Thận trọng!**

- Vui lòng lắp đặt hộp đựng nước giặt và hộp đựng nước xả vải vào đúng vị trí.
- Lượng nước giặt hoặc nước xả vải không nên vượt quá vạch tối đa, đồng thời lưu ý không để trộn lẫn vào các vật thể khác để tránh gây tắc nghẽn.
- Nếu người dùng muốn vệ sinh hộp đựng, nên sử dụng hết nước giặt và nước xả còn lại trong hộp đựng.
- Nếu người dùng muốn thay đổi nước giặt hoặc nước xả khác, người dùng nên sử dụng hết nước giặt và nước xả trước đó.
- Nếu nước giặt hoặc nước xả vải bị khô do không sử dụng trong thời gian dài, người dùng nên vệ sinh hộp đựng trước khi sử dụng.
- Vui lòng không cho bất cứ chất gì khác ngoài nước giặt và nước xả.
- Khi cho nước giặt và nước xả vải vào hộp đựng không may để bị đổ ra bên ngoài bộ phận nhựa và nắp trên bằng kính. Hãy dùng khăn lau sạch ngay lập tức để tránh bị hư hỏng.  
Xin vui lòng lưu ý.

# VẬN HÀNH

## ■ Chuẩn bị trước khi giặt

### ⚠ Thận trọng!

- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được lắp đúng cách.
- Trước lần giặt đầu tiên, hãy cho máy chạy chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT và không cho đồ giặt vào trong máy.
- Không sử dụng nước có nhiệt độ trên 50°C

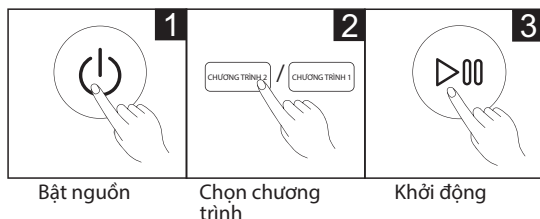
Các bước thực hiện được mô tả dưới đây



### ⚡ Chú ý!

- Lượng nước giặt, nước xả chảy ra tùy thuộc vào thời gian nhấn nút và số lần nhấn, bạn có thể nhấn tùy ý theo cách bạn muốn.
- Nếu nước giặt, nước xả chảy ra chậm khi bạn nhấn nút bơm, hãy thử nhấn nút bơm thêm vài lần.
- Lượng nước giặt, nước xả chảy ra cũng bị ảnh hưởng bởi độ đặc của nước giặt, nước xả và nhiệt độ môi trường xung quanh.
- Lưu ý: Lượng nước giặt, nước xả cho vào hộp đựng không được vượt quá vạch tối đa (MAX).
- Chỉ sử dụng được nước giặt và nước xả để có thể nhấn nút bơm ra.
- Lượng nước giặt, nước xả khác nhau theo từng sản phẩm. Hãy theo hướng dẫn sử dụng nước giặt, nước xả của từng sản phẩm tương ứng.
- Sử dụng thang đo trên hộp định lượng để điều chỉnh nước giặt và nước xả.

## ■ Bắt đầu giặt



### ⚡ Chú ý!

- Người dùng có thể chọn mực nước thủ công.

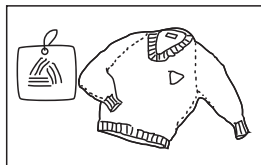
# VẬN HÀNH

## ■ Khi giặt xong

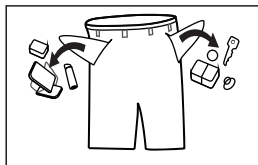
Âm thanh báo sẽ phát ra sau khi giặt xong và nguồn điện sẽ tự động ngắt. Lúc này, người dùng có thể lấy đồ giặt ra.

## ■ Các vấn đề cần lưu ý khi giặt

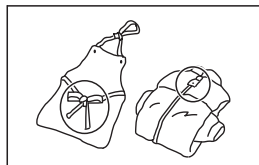
- Trước khi giặt, vui lòng kiểm tra nhãn trên đồ giặt và hướng dẫn sử dụng nước giặt. Sử dụng nước giặt có độ đậm đặc thấp thích hợp cho máy giặt.



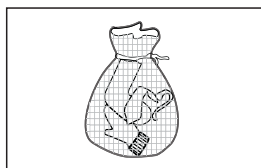
Kiểm tra nhãn trên đồ giặt



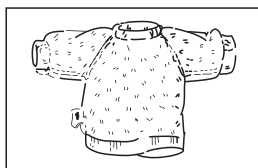
Lấy hết các vật dụng ra khỏi túi



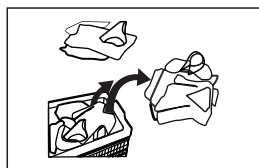
Thắt lại dây vải dài, kéo dây khóa hay cài nút



Bỏ đồ giặt nhỏ vào lưới giặt



Lộn mặt trái của đồ giặt có mặt lông mịn vào trong



Phân loại đồ giặt có hóa tiết hoặc chất liệu khác nhau

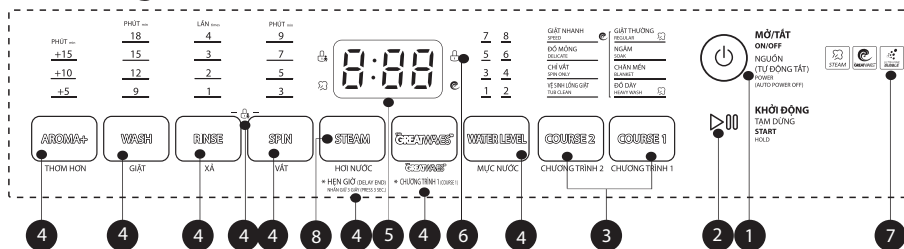
### ⚠ Cảnh báo!

- Khi giặt ít đồ giặt, hiện tượng lệch tâm lớn có thể xảy ra và máy phát ra âm thanh cảnh báo. Khi đó, bạn cần thêm một hoặc hai đồ giặt nữa để máy vận hành êm.
- Không được giặt đồ giặt đã ngâm trong dầu hỏa, xăng, cồn hay vật liệu dễ cháy khác.

## ■ Cách dùng bột giặt và nước giặt

- Chọn loại bột giặt hay nước giặt phù hợp với nhiệt độ giặt đã chọn để đạt được hiệu quả giặt tốt nhất - tốn ít nước và ít điện.
- Nếu muốn, người dùng có thể đổ trực tiếp bột giặt vào lồng giặt. Đối với bột giặt có thể bị vón cục, nên pha loãng bột giặt với ít nước trước khi đổ vào lồng giặt.

## ■ Bảng điều khiển



### ⚠️ Chú ý!

- Hình ảnh này chỉ mang tính chất tham khảo. Vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế.

#### 1 ON/OFF (Mở/Tắt)

Bật và tắt thiết bị.

#### 3 Course (Chương trình)

Có sẵn theo loại đồ giặt.

#### 5 Display (Hiển thị)

Màn hình này hiển thị cài đặt, thời gian ước tính còn lại của chương trình, tùy chọn và thông báo trạng thái cho máy giặt của bạn. Màn hình sẽ hiển thị trong suốt chương trình giặt.

#### 7 UFB Function (Chức năng UFB)

UFB (Ultra Fine Bubble) là Bọt khí có kích thước nano cực nhỏ và nhỏ hơn khe hở của sợi vải. Nhờ công nghệ UFB, chất giặt tẩy có thể dễ dàng thấm sâu vào từng sợi vải. UFB thúc đẩy loại bỏ vết bẩn dễ dàng. Tất cả chương trình giặt đều được áp dụng công nghệ UFB.

#### 8 Steam (Hơi nước)

Sử dụng chức năng này để nâng cao hiệu suất giặt bằng hơi nước. Có thể dễ dàng loại bỏ các vết bẩn bằng chức năng này, bao gồm sữa, máu, bã nhờn, trứng.

- Nếu chỉ giặt nước ở nhiệt độ thường, thời gian giặt sẽ lâu hơn do thời gian làm nóng kéo dài.
- Trong quá trình làm nóng, phần cửa kính có thể đọng lại những giọt nước do chênh lệch độ ẩm. Lau sạch sau khi giặt xong vì đây là hiện tượng thông thường.
- Hãy thận trọng vì bên ngoài máy rất nóng trong quá trình làm nóng.
- Do sử dụng nhiệt độ nước cao hơn, người dùng không nên sử dụng chương trình này cho đồ len, lụa, da hoặc bất kỳ đồ dễ cháy hoặc nhạy cảm với nhiệt độ cao.
- Khối lượng giặt khuyến nghị của chương trình này là dưới 3kg.

#### 2 Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng)

Nhấn nút này để bắt đầu hoặc tạm dừng chương trình giặt.

#### 4 Option (Tùy chọn)

Cho phép người dùng chọn chức năng bổ sung và đèn sẽ sáng lên khi chức năng được chọn.

#### 6 Lid lock (Khóa nắp máy giặt)

Tham khảo phần Đóng/ mở bộ khóa nắp (trang 18).

# VẬN HÀNH

## ■ Chức năng tùy chọn

Chỉ dành cho những kiểu máy có các chức năng này.

MỨC NƯỚC

Water level (Mức nước)

Chọn mức nước theo loại quần áo, mức độ bẩn và thói quen giặt của người dùng

GIẶT

Wash (Giặt)/Xả (Rinse)/Vắt (Spin)

XẢ

Có thể chọn thời gian giặt, số lần xả, thời gian vắt.

VẮT

HƠI NƯỚC

Delay end (Hẹn giờ)

1. Chọn chương trình

2. Nhấn nút Steam (Hơi nước) 3 giây để chọn thời gian hẹn giờ bắt đầu giặt.

3. Nhấn  để bắt đầu hẹn giờ



CHƯƠNG TRÌNH 2

/ CHƯƠNG TRÌNH 1



HƠI NƯỚC

\* DELAY END  
PRESS 3 SEC.



Mở nguồn

Chọn chương trình

Đặt thời gian hẹn giờ

Bắt đầu giặt

Nhấn nút [Preset] (Hẹn giờ giặt) liên tục để lựa chọn thời gian Hẹn giờ

giặt, người dùng phải cài đặt thời gian Hẹn giờ giặt trước khi bắt đầu chương

trình. Nếu người dùng muốn thiết lập thời gian Hẹn giờ giặt, sau khi chương

trình bắt đầu, người dùng phải nhấn nút On/Off (Mở/Tắt) để chọn lại chương trình

### ⚠ Thận trọng!

Nếu mất nguồn điện trong quá trình máy hoạt động, bộ nhớ đặc biệt sẽ lưu trữ chương trình đã được chọn và khi có điện trở lại, máy sẽ tự động chạy tiếp chương trình đang chạy khi mất điện.

Khi sử dụng bột giặt cho chế độ hẹn thời gian giặt, hãy gói bột giặt trong chiếc khăn rồi cho vào lồng giặt.

GREATWAVES

GREATWAVES là công nghệ có thể rút ngắn thời gian giặt bằng nhịp độ và dòng nước đặc biệt. GREAT WAVES chỉ có trong Chương trình 1.



CHƯƠNG TRÌNH 1



Bật

Chọn Chương trình 1

Chọn chức năng  
GREATWAVES

Đèn báo  
sáng

Bắt đầu giặt

XẢ

VẮT

CHILD PROOF (KHÓA AN TOÀN TRẺ EM)

Để tránh trẻ em vận hành máy.



Bật

Bắt đầu giặt

Để kích hoạt CHILD PROOF (KHÓA AN

TOÀN TRẺ EM), hãy nhấn đồng thời 2 nút này

### ⚠ Thận trọng!

- Nếu chức năng KHÓA AN TOÀN TRẺ EM được kích hoạt và nắp máy mở trong khi vận hành, máy sẽ phát ra tiếng bíp, đèn báo nhấp nháy, ngừng cấp nước và dừng hoạt động giặt/vắt, đồng thời xả nước khỏi lồng giặt sau 5 giây kể từ khi nắp máy mở.
- "CHILD PROOF (KHÓA AN TOÀN TRẺ EM)" sẽ khóa tất cả các nút ngoại trừ [On/Off] (Mở/Tắt).

# VẬN HÀNH

## ■ Cài đặt tùy ý cho chương trình giặt

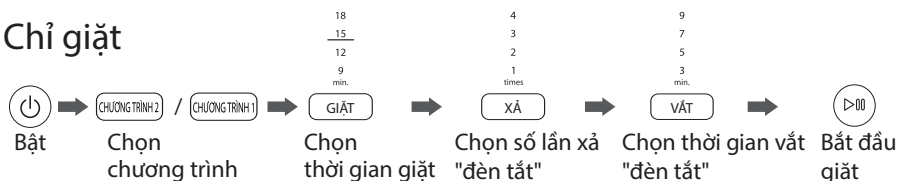
Khách hàng có thể lựa chọn chương trình giặt theo nhu cầu thực tế.



## ■ Chọn chế độ giặt

Người dùng có thể cài đặt một chương trình duy nhất hoặc kết hợp giặt, xả và vắt tùy theo nhu cầu. Hoạt động vận hành cho việc cài đặt chương trình như sau:

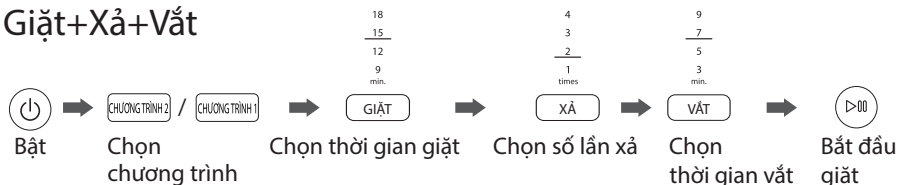
### Chỉ giặt



### Chỉ vắt



### Giặt+Xả+Vắt



## 📌 Chú ý!

- Các công đoạn kết hợp khác cũng sẽ được cài đặt tương tự như ví dụ ở trên. Người dùng có thể chọn các thông số sau: LÀM MỀM VẢI: +5, +10, +15 phút; GIẶT: 0,9,12,15,18 phút; XẢ: 0 đến 4 lần và VẮT: 0,3,5,7,9 phút.

## ■ Bảng chương trình giặt

Các chương trình đã được cài đặt sẵn tương ứng với các loại đồ giặt khác nhau. Chỉ dành cho các kiểu máy có những chức năng sau:

| Chương trình      |                                                                                                                                          |
|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| GIẶT NHANH        | Thích hợp để giặt quần áo có vết bẩn ít và quần áo mặc cho mùa hè.                                                                       |
| ĐỒ MỎNG           | Lựa chọn mực nước Trung bình/Cao/Thấp, giặt đều, tốc độ giặt và vắt chậm, giúp giảm thiểu tình trạng hư hỏng và biến dạng của quần áo.   |
| CHỈ VẮT           | Chọn chương trình này để vắt thêm với tốc độ vắt tùy chọn.                                                                               |
| VỆ SINH LỒNG GIẶT | Với quá trình xoay ngắt quãng, chương trình này giúp loại bỏ bụi bẩn trên bề mặt bên trong và bên ngoài của lồng giặt cũng như mâm giặt. |
| GIẶT THƯỜNG       | Chương trình giặt thường, phù hợp để giặt vải cotton. Giặt 1 lần, 2 lần xả và thời gian vắt khá lâu.                                     |
| NGÂM              | Chọn chương trình này nếu cần ngâm quần áo trước khi giặt.                                                                               |
| GIẶT CHẦN MỀM     | Thời gian giặt lâu hơn, lực nước mạnh hơn nên hiệu quả giặt tốt hơn.                                                                     |
| ĐỒ DÀY            | Phù hợp để giặt quần áo bẩn nhiều hoặc dày.                                                                                              |

## ■ Mở/đóng khóa nắp máy giặt

- Trong quá trình hoạt động, đèn báo khóa nắp máy giặt đang sáng và người dùng không thể mở nắp máy giặt.
- Trong quá trình hoạt động, nếu rút phích cắm hoặc mất điện, người dùng sẽ không thể mở nắp máy giặt.
- Để mở nắp kính máy giặt trong khi máy đang hoạt động, nhấn Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng). Sau đó đèn báo khóa nắp máy giặt tắt và người dùng có thể mở nắp máy giặt.

### 🔑 Chú ý!

- Khóa nắp máy giặt sẽ không mở ngay nếu người dùng nhấn Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng). Khóa nắp máy giặt chỉ có thể mở sau khi máy đã dừng hoàn toàn.
- Nếu khóa nắp máy giặt không hoạt động bình thường, vui lòng ngừng sử dụng và liên hệ với trung tâm bảo hành để được hỗ trợ.

# VẬN HÀNH

## ■ Lượng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải nên sử dụng

| Khối lượng giặt<br>(kg) | Cài đặt mực<br>nước thủ công | Chất giặt          |                     | Nước xả vải         |                     |
|-------------------------|------------------------------|--------------------|---------------------|---------------------|---------------------|
|                         |                              | Bột giặt           | Nước giặt           | Loại bình<br>thường | Loại đậm đặc        |
| 15 kg<br>9/10kg         | 90L<br>(8 mức)               | Khoảng<br>55g-100g | Khoảng<br>35mL-50mL | Khoảng<br>55mL-75mL | Khoảng<br>18mL-25mL |
| 6kg                     | 62L<br>(6 mức)               | Khoảng<br>33g-55g  | Khoảng<br>20mL-35mL | Khoảng<br>36mL-55mL | Khoảng<br>12mL-18mL |
| 3kg                     | 48L<br>(4 mức)               | Khoảng<br>11g-33g  | Khoảng<br>10mL-20mL | Khoảng<br>18mL-36mL | Khoảng<br>9mL-14mL  |
| 1kg                     | 29L<br>(2 mức)               | Khoảng 11g         | Khoảng 10mL         | Khoảng 18mL         | Khoảng 9mL          |
|                         | Chặn mền                     | —                  | Khoảng 50mL         | Khoảng 75mL         | Khoảng 25mL         |

### Chú ý!

- Nội dung này chỉ dùng cho mục đích tham khảo.
- Mực nước mức 1 chỉ có thể chọn bằng tay.

# BẢO DƯỠNG

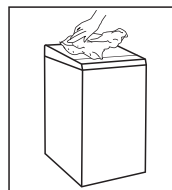
## ■ Vệ sinh và bảo dưỡng

### ⚠ Cảnh báo!

- Trước khi bắt đầu bảo dưỡng, hãy rút phích cắm của máy và khóa nguồn nước cấp cho máy.

## ■ Vệ sinh bên ngoài máy giặt

Việc vệ sinh đúng cách cho máy giặt sẽ kéo dài tuổi thọ của máy. Khi cần thiết, có thể lau bề mặt máy bằng chất tẩy rửa trung tính - loại không ăn mòn. Nếu có nước trên máy giặt, hãy dùng vải ẩm để lau sạch ngay. Không được dùng vật sắc nhọn để vệ sinh vỏ máy.



### ⚠ Chú ý!

- Không dùng axit formic, dung môi pha loãng của axit này hay chất tương tự như cồn, nước pha hoặc hóa chất,...

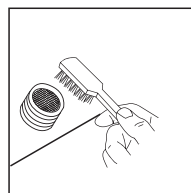
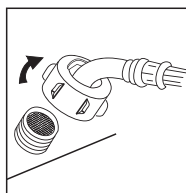
## ■ Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước

### ⚠ Chú ý!

- Bộ lọc cấp nước phải được làm sạch nếu thấy nước cấp vào máy bị yếu.

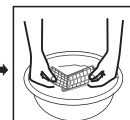
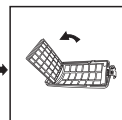
Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước của máy:

1. Xoay nút vặn để tháo ống cấp nước ra khỏi ngõ vào ở mặt sau máy.
2. Dùng kim mở dài để lấy bộ lọc ra và lắp lại sau khi vệ sinh.
3. Dùng bàn chải để làm sạch bộ lọc.
4. Lắp lại ống cấp nước vào máy.



Làm sạch bộ lọc xơ vải bên trong máy

1. Có một bộ lọc xơ vải tích hợp trong máy giặt của người dùng. Bộ lọc này có thể giúp giữ lại xơ vải trong quá trình giặt.
2. Nên vệ sinh bộ lọc xơ vải sau khoảng 10 lần giặt.
3. Lấy ra và làm sạch bộ lọc bằng nước. Sau đó lắp trở lại vào máy giặt.



# BẢO DƯỠNG

## ■ Vệ sinh và bảo dưỡng hộp đựng nước giặt, nước xả

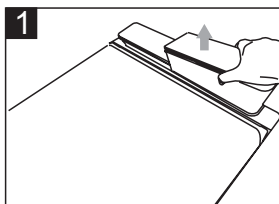
### 📌 Chú ý!

- Nếu người dùng muốn vệ sinh hộp đựng, nên sử dụng hết nước giặt, nước xả còn lại trong hộp đựng. Hãy vệ sinh và bảo dưỡng một hoặc hai tháng một lần.
- Nếu nước giặt hoặc nước xả vải bị khô do không sử dụng trong thời gian dài, người dùng nên vệ sinh hộp đựng trước khi sử dụng.
- Nếu người dùng không sử dụng chức năng này trong thời gian dài, nước giặt và nước xả vải có thể bị khô và tắc nghẽn.

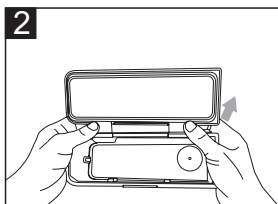
Trong trường hợp không nhấn được nút, hãy kiểm tra xem nước giặt và nước xả vải có bị khô cứng ở vòi phun không.

Thêm nước 50°C vào khay chứa và để trong 1 giờ.

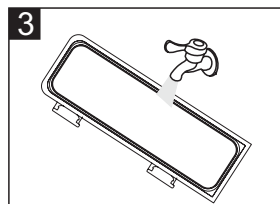
Nhấn các nút từ từ cho đến khi chúng hoạt động bình thường.



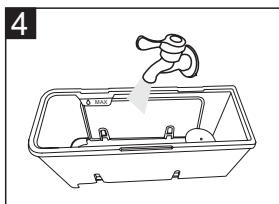
Lấy hộp đựng ra



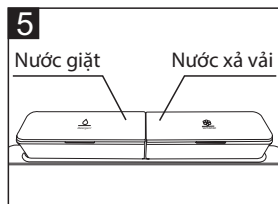
Tháo nắp đậy



Vệ sinh nắp

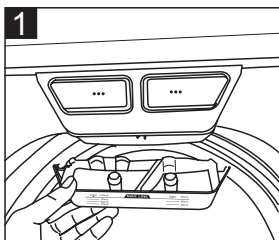


Vệ sinh hộp đựng

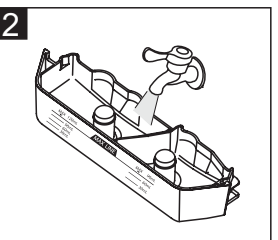


Lắp lại các hộp đựng đúng vị trí

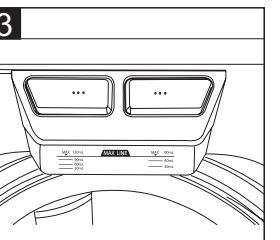
## ■ Vệ sinh và bảo dưỡng ngăn định lượng



Tháo rời ngăn định lượng



Làm sạch ngăn định lượng bằng nước



Lắp lại ngăn định lượng

# BẢO DƯỠNG

## ■ Xử lý sự cố

Nếu thiết bị không khởi động hoặc dừng khi đang vận hành, trước tiên hãy thử tìm kiếm giải pháp cho sự cố dựa trên bảng bên dưới. Nếu không được, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành.

| Hiện tượng            | Nội dung kiểm tra                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Không giặt            | Kiểm tra xem đã mở điện nguồn chưa.<br>Mức nước đạt đến mức nước chưa yêu cầu. (Máy giặt sẽ không hoạt động nếu mức nước không đạt đến mức nước yêu cầu)<br>Kiểm xem máy có được cài đặt ở chế độ hẹn giờ không (máy sẽ chỉ bắt đầu giặt khi đã đến giờ hẹn).                                                                                                               |
| Không có nước vào máy | Kiểm xem có tắt nguồn hay cầu chì bị cháy hay không.<br>Kiểm xem nguồn cấp nước có bị khóa hay áp lực nước quá thấp không.<br>Kiểm xem ngõ vào cấp nước có được nối đúng chưa và vòi nước đã mở chưa.<br>Kiểm xem bộ lọc ở ngõ vào cấp nước có bị nghẹt bởi cặn bẩn không.<br>Kiểm xem đã nhấn nút "Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng)" sau khi đã nhấn nút Mở/tắt nguồn chưa. |
| Xả nước bất thường    | Kiểm xem đầu ra của ống xả có đặt quá cao không.<br>Kiểm xem đầu ra của ống xả có bị nghẹt hay nhúng vào chỗ có nước không.                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Quay bất thường       | Kiểm xem đã đóng nắp máy giặt chưa.<br>Kiểm xem hầu hết đồ giặt có bị xếp lệch qua một bên của lồng giặt hay đã xếp quá nhiều đồ giặt trong lồng giặt không.<br>Kiểm xem máy giặt có được lắp đặt ổn định, chắc chắn chưa, có bị lắp đặt nghiêng không (bề mặt nơi đặt máy không được phẳng).                                                                               |

| Mã lỗi                               | Nguyên nhân                                                            | Cách xử lý                                                                                                                                                                                          |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| E1                                   | Cảnh báo việc cấp nước vào máy bất thường                              | Kiểm tra xem đã mở vòi nước hay chưa.                                                                                                                                                               |
| E2                                   | Cảnh báo chưa xả nước xong                                             | Kiểm tra xem đầu ống dẫn thoát nước có bị đặt quá cao không, có bị nhúng vào chỗ có nước không hay bị tắc không.                                                                                    |
| E3                                   | Cảnh báo chưa đóng nắp máy trước khi giặt và vắt.                      | Đóng nắp lại.                                                                                                                                                                                       |
| E4                                   | Đồ giặt bố trí không đều trong quá trình vắt                           | Phân bố đều quần áo trong lồng giặt bằng tay.                                                                                                                                                       |
| E7-1<br>E7-2<br>E7-3<br>E7-4<br>E7-5 | Trạng thái bất thường với lỗi nguy hiểm. (đứt dây, giảm tốc, cảm biến) | E7-1 E7-2 E7-3 E7-4 E7-5 xuất hiện sau khi nhấn nút nguồn, Vui lòng liên hệ trung tâm bảo hành.<br>Nếu E7-1 E7-2 E7-3 E7-4 E7-5 xuất hiện trong quá trình vận hành, hãy nhấn nút nguồn để dừng máy. |
| FXX                                  | Lý do khác                                                             | Hãy gọi trung tâm bảo hành nếu không tìm thấy giải pháp nào hiệu quả                                                                                                                                |

### 🔔 Chú ý!

- Sau khi kiểm tra, hãy thử khởi động lại thiết bị. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn hoặc màn hình hiển thị lại mã lỗi khác, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành.
- Ấn "Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng)" để hủy hiển thị mã lỗi.

## ■ Thông số kỹ thuật

|                        |                  |
|------------------------|------------------|
| Áp lực nước tiêu chuẩn | 0,03MPa - 0,8MPa |
|------------------------|------------------|

| Kiểu máy      | Khối lượng giặt | Kích thước (R*S*C, mm) | Khối lượng tịnh | Công suất định mức | Nguồn điện      |
|---------------|-----------------|------------------------|-----------------|--------------------|-----------------|
| AW-DUHN1600LV | 15,0kg          | 601x641x1075           | 46,5kg          | 1550W              | 220-240V~, 50Hz |

### Tái sử dụng vật liệu bao gói và thải bỏ sản phẩm hỏng



Ký hiệu hình bên cho biết không nên hủy bỏ máy cùng với rác thải gia dụng. Để giúp bảo vệ môi trường và để bảo vệ sức khỏe của mọi người - không bị ảnh hưởng bởi việc xả rác thải không kiểm soát, hãy tái sử dụng vật liệu bao gói một cách có trách nhiệm nhằm tăng cường việc sử dụng bền vững các nguồn vật liệu.

Khi cần hủy bỏ máy này trong tương lai, không được thải bỏ máy chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển máy này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của Toshiba

[www.toshiba-lifestyle.com/vn](http://www.toshiba-lifestyle.com/vn)

# ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

## ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

### 1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web  
[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

### 2. Từ điện thoại:

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529  
(Thứ Hai – Thứ Sáu: 08:00-22:00/  
Thứ Bảy: 08:00-17:00).

## LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

### 1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành

Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**

### 2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền

Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:

[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

[www.toshiba-lifestyle.com/vn](http://www.toshiba-lifestyle.com/vn)

[www.toshiba18001529.com.vn](http://www.toshiba18001529.com.vn)

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

### 1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng quy định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.

- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

### 2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật,...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

### GHI CHÉP DANH CHON NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống bên cạnh. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành.

Kiểu máy: \_\_\_\_\_

Số máy: \_\_\_\_\_